**TOÁN**

**Bài 57: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập, củng cố kĩ năng nhận dạng và gọi tên các hình đã học, kiểm tra góc vuông, góc không vuông.

- Ôn tập về tính chu vi hình chữ nhật, hình vuông.

-Có biểu tượng và nhận biết đ[ược đơn vị ml,](https://blogtailieu.com/) ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là ml.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng về hình học và đo lường để tính toán, ước lượng giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển năng lực tư duy trừu tượng, lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Hình thành phẩm chất nhân ái.

*\* HS hòa nhập: thực hiện một số phép tính cộng, trừ không nhớ trong phạm vi 10 theo HD*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới: *Ôn tập về hình học và đo lường (Tiết 1)* | | - HS tham gia trò chơi  - Lớp theo dõi, nhận xét  - HS lắng nghe, nhắc lại tên bài học. | |
| **2. Luyện tập***:*  *\* HS hòa nhập: thực hiện một số phép tính cộng, trừ không nhớ trong phạm vi 10 theo HD* | | | |
| **Bài 1. *Dùng ê ke kiểm tra rồi nêu tên góc vuông, góc không vuông.* (Làm việc cá nhân)**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ rồi làm bài cá nhân.  - GV quan sát, lưu ý HS đặt ê ke cho đúng.  - GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả với bạn theo cặp.  - GV gọi HS báo cáo trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  *Chốt cách đọc góc vuông, góc không vuông, cách kiểm tra góc vuông bằng ê ke.*  **Bài 2: *Đo độ dài các cạnh rồi tính chu vi mỗi hình* (Làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV hỏi bài tập có mấy yêu cầu  - GV chiếu hình ảnh, gọi HS nêu tên hình và các đỉnh, cạnh, góc có trong mỗi hình  - GV Nhận xét.  - GV yêu cầu HS dùng thước kẻ có vạch cm đo độ dài các cạnh của mỗi hình rồi tính chu vi của hình đó.  - Gọi HS báo cáo kết quả đo được, GV chốt đáp án.  - Gọi HS chữa bài trên bảng, lớp đổi vở kiểm tra cho nhau.  - GV cùng HS nhận xét, chốt lời giải đúng.  - Gọi HS nêu cách tính chu vi hình chữ nhật, hình tam giác*.(GV có thể hỏi thêm cách tính chu vi của hình tứ giác, hình vuông)*  + GV hỏi: muốn tính chu vi của một hình em phải biết điều gì? Cần lưu ý điều gì?  - GV nhận xét, khen ngợi HS  *Củng cố cách tính chu vi của một hình*  **Bài 3. (Thẻ 14)**  ***Bạn Voi làm thí nghiệm rót lần lượt mật ong, nước lọc và dầu ăn vào bình đo như hình sau:***   |  |  | | --- | --- | | - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV yêu cầu HS quan sát bình đo |  |   + GV hỏi: các em quan sát thấy mỗi vạch chia nhỏ trên bình đo ứng với bao nhiêu ml?  - GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ và nói cho bạn nghe những gì mình quan sát được.  **-** GV mời HS trao đổi trước lớp về thí nghiệm của bạn Voi trong hình.  a) Có bao nhiêu mi- li-lít mật ong?  b) Có bao nhiêu mi-li-lít dầu ăn?  c) Bình đo đang đựng tất cả bao nhiêu mi-li-lít gồm mật ong, nước lọc và dầu ăn?  - Gọi HS nhận xét.  + GV hỏi: làm thế nào em biết được có tất cả 440 ml gồm mật ong, nước lọc và dầu ăn trong bình đo?  - GV nhận xét, tuyên dương HS. | - 1 HS đọc to trước lớp  - HS quan sát hình vẽ, nhận diện bằng mắt thường góc vuông, góc không vuông, rồi dùng ê ke kiểm tra lại  - HS thao tác với ê ke và nói cho bạn cùng bàn nghe cách dùng ê ke để kiểm tra góc vuông, góc không vuông.  - 4HS dùng ê ke kiểm tra hình vẽ trên bảng và chia sẻ trước lớp:  + Góc vuông đỉnh N, cạnh NM và NP.  + Góc vuông đỉnh I, cạnh IH và IK.  + Góc không vuông đỉnh O, cạnh OA và OB.  + Góc không vuông đỉnh Y, cạnh YX và YZ.  - HS khác nhận xét, bổ sung.  - 1 HS nêu đề bài.  - HS: bài tập có 2 yêu cầu  - HS quan sát, chia sẻ:  + Hình chữ nhật ABCD có 4 góc đỉnh A, B, C, D đều là góc vuông và có 4 cạnh là: AB, BC, CD, CD.  + Hình tam giác MLN có 3 góc đỉnh là M, L, N và có 3 cạnh là ML, LN, NM.  - HS làm việc cá nhân vào VBT  - 2 HS nêu miệng, lớp theo dõi nhận xét.  - 2 HS chia sẻ bài làm trên bảng lớp.  Bài giải  Chu vi hình chữ nhật ABCD là:  ( 4 + 2) x 2 = 12 (cm)  Đáp số: 12cm  Bài giải  Chu vi hình tam giác MLN là:  2 + 3 + 4 = 9 (cm)  Đáp số: 9cm  - Lớp theo dõi, nhận xét.  - 2HS nêu lại:  + Chu vi HCN = ( chiều dài + chiều rộng) x 2  + Chu vi hình tam giác bằng tổng độ dài 3 cạnh.  + Muốn tính chu vi của một hình ta phải biết số đo độ dài các cạnh; lưu ý khi tính các số đo phải cùng đơn vị.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát  + HS: mỗi vạch ứng với 10ml.  - HS quan sát hình ảnh trao đổi trong nhóm theo câu hỏi của bạn Voi.  - HS chia sẻ trước lớp:  a) Có 200 mi- li-lít mật ong.  b) Có 90 mi-li-lít dầu ăn.  c) Bình đo đang đựng tất cả 440 mi-li-lít gồm mật ong, nước lọc và dầu ăn.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS chia sẻ cách làm | | |
| **3. Vận dụng.** | | | |
| **-** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Sắc màu em yêu”  - Luật chơi: Có 6 ô màu, sau mỗi ô màu là 1 câu hỏi nhận biết về [góc vuông, góc không vuông; tính chu](https://blogtailieu.com/) vi của một hình; ước lượng được số đo [của một số đồ vật có đơn](https://blogtailieu.com/) vị là ml. HS chọn màu bất kì, nếu TL đúng thì được quà (tràng pháo tay).  - GV trình chiếu nội dung, cho HS tham gia chơi  - GV Nhận xét, tuyên dương HS tham gia chơi tốt.  - Nhận xét tiết học. | | | - HS lắng nghe, nắm được cách chơi và luật chơi.  - HS tham gia trò chơi để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS khác theo dõi, nhận xét  - HS lắng nghe, thực hiện |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..................................................................................................................................  .................................................................................................................................. | | | |